

Số: 140 /KH-UBND

TP. Tây Ninh, ngày 10 tháng 9 năm 2022

KẾ HOẠCH

Thực hiện các chính sách hỗ trợ hộ không khả năng thoát nghèo giai đoạn 2022 - 2025

Căn cứ Quyết định số 1664/QĐ-UBND ngày 05/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ Quyết định số 1409/QĐ-UBND ngày 04/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về việc phê duyệt kết quả rà soát hộ không khả năng thoát nghèo trên địa bàn tỉnh Tây Ninh (hưởng chính sách hỗ trợ năm 2022).

Ủy ban nhân dân Thành phố xây dựng Kế hoạch thực hiện các chính sách hỗ trợ hộ không khả năng thoát nghèo giai đoạn 2022 – 2025, cụ thể như sau:

I. THỰC TRẠNG

Tổng số hộ gia đình trên địa bàn thành phố Tây Ninh 38.631 hộ (theo số liệu điều tra năm 2020 do Chi cục Thống kê Thành phố cung cấp); tổng số hộ nghèo, hộ cận nghèo là 106 hộ, chiếm tỷ lệ 0,27%. Trong đó: hộ nghèo theo chuẩn Trung ương là 16, chiếm tỷ lệ 0.04%; Hộ cận nghèo là 90 hộ, chiếm tỷ lệ 0,23% ; Hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình là 44 hộ, chiếm tỷ lệ 0.11% (hộ không khả năng thoát nghèo là 19 hộ, chiếm tỷ lệ 0.049% trong tổng số hộ dân).

II. MỤC ĐÍCH, ĐỐI TƯỢNG, CHỈ TIÊU

1. Mục đích

Thực hiện các chính sách hỗ trợ cho đối tượng thuộc hộ nghèo không khả năng thoát nghèo giai đoạn 2022 - 2025.

2. Đối tượng

Các đối tượng thuộc hộ nghèo không khả năng thoát nghèo trên địa bàn thành phố Tây Ninh.

3. Chỉ tiêu

- Các hộ được hỗ trợ tiền hàng tháng đảm bảo thu nhập bằng 2.010.000 đồng/tháng đối với khu vực thành thị và 1.510.000 đồng/tháng đối với khu vực nông thôn.

- Được hỗ trợ các chính sách khác của địa phương để đảm bảo an sinh xã hội cho đối tượng.

- Xây dựng, đề ra các kế hoạch, giải pháp cụ thể trong việc hỗ trợ hộ nghèo không có khả năng thoát nghèo.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác giảm nghèo bền vững; xác định giảm nghèo bền vững là chủ trương lớn, nhất quán của Đảng, Nhà nước, là nhiệm vụ chính trị quan trọng, thường xuyên, lâu dài của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội, góp phần thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân. Công tác giảm nghèo là nội dung quan trọng trong các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu trong công tác giảm nghèo; phát huy mạnh mẽ truyền thống đoàn kết, tinh thần "tương thân, tương ái" của dân tộc ta đối với người nghèo. Động viên, hướng dẫn người nghèo, hộ nghèo có kiến thức, kinh nghiệm trong lao động, sản xuất, chủ động vươn lên thoát nghèo. Tích cực tuyên truyền về công tác giảm nghèo, kịp thời giới thiệu các cá nhân, tập thể, mô hình, kinh nghiệm hay trong giảm nghèo bền vững.

- Sử dụng hiệu quả nguồn lực đầu tư cho công tác giảm nghèo. Nhà nước giữ vai trò chủ đạo trong việc bảo đảm nguồn lực, đồng thời huy động tối đa các nguồn lực xã hội tham gia công tác giảm nghèo. Ưu tiên nguồn lực thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2022- 2025; thúc đẩy việc huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực trong và ngoài địa phương cho công tác giảm nghèo; tập trung phát triển sản xuất, giáo dục nghề nghiệp cho người nghèo; đầu tư phát triển an sinh xã hội cho người nghèo.

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về giảm nghèo. tăng cường phối hợp giữa các cấp, các ngành trong thực hiện công tác giảm nghèo;

2. Tổ chức vận động toàn dân tham gia hỗ trợ đối với hộ gia đình không có khả năng thoát nghèo

- Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể đẩy mạnh công tác vận động các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia công tác giảm nghèo bền vững và chủ động giám sát công tác này. Tiếp tục tổ chức các cuộc vận động xã hội, phong trào thi đua yêu nước, trọng tâm là cuộc vận động "Vì người nghèo", cùng với Nhà nước thực hiện tốt công tác giảm nghèo bền vững.

- Các xã, phường xây dựng các mô hình, tổ tự quản, hộ gia đình thoát nghèo, sản xuất giỏi, làm kinh tế giỏi tiêu biểu nhằm giúp các hộ nghèo thoát nghèo và vươn lên phát triển kinh tế. Khuyến khích các doanh nghiệp giúp đỡ các hộ nghèo. vận động các hộ khá giúp đỡ hộ nghèo; xây dựng, nhân rộng các mô hình tốt, sáng kiến hay về giảm nghèo bền vững.

- Tuyên truyền đến mọi tầng lớp nhân dân nâng cao nhận thức, xóa bỏ tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào sự giúp đỡ của Nhà nước và xã hội, tự bản thân có ý chí vươn lên trong cuộc sống.

3. Thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng quy định các chế độ, chính sách đối với hộ nghèo không khả năng thoát nghèo.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

- Đẩy mạnh tuyên truyền sâu rộng các chính sách giảm nghèo đến các cơ quan, đơn vị, phường, xã, các tầng lớp dân cư và người nghèo

- Rà soát, phân loại đối tượng thường xuyên, công khai, minh bạch để làm cơ sở triển khai các giải pháp giảm nghèo hiệu quả.

- Tổ chức thực hiện các dự án thuộc Chương trình đã được Ngân sách trung ương và địa phương bố trí.

- Vận động các nguồn lực nhà nước, xã hội để thực hiện có hiệu quả công tác giảm nghèo, khuyến khích các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân nhận đỡ đầu cho các hộ nghèo không khả năng thoát nghèo.

- Thực hiện có hiệu quả các chính sách giảm nghèo.

- Nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác giảm nghèo, sử dụng có hiệu quả đội ngũ công tác xã hội ở địa phương phục vụ cho công tác giảm nghèo

- Tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện công tác giảm nghèo ở cơ sở.

- Tùy vào tình hình thực tế, địa phương đề ra các giải pháp, kế hoạch giảm nghèo cụ thể cho từng hộ gia đình nghèo.

V. NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Từ nguồn kinh phí Tỉnh chi thực hiện hỗ trợ cho hộ nghèo không khả năng thoát nghèo;

2. Nguồn vận động từ các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, cá nhân trong và ngoài địa phương;

3. Quỹ “Vì người nghèo” các cấp;

4. Từ nguồn hỗ trợ của các đơn vị, tổ chức, cá nhân nhận đỡ đầu.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội Thành phố

Là cơ quan thường trực theo dõi, tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố chỉ đạo công tác giảm nghèo trên địa bàn Thành phố.

2. Phòng Kinh tế Thành phố

Chịu trách nhiệm hướng dẫn UBND xã, phường và các đối tượng xây dựng dự án và theo dõi thực hiện dự án hỗ trợ phát triển sản xuất đa dạng hoá sinh kế giảm nghèo.

3. Phòng Văn hóa và Thông tin; Trung tâm Văn hóa, Thể thao và truyền thanh Thành phố

Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các chính sách hỗ trợ cho người nghèo,

nhằm tạo sự đồng thuận của toàn xã hội trong việc thực hiện có hiệu quả các mục tiêu giảm nghèo.

4. Phòng Tài chính-Kế hoạch

Tham mưu UBND Thành phố phân khai nguồn kinh phí tỉnh thực hiện hỗ trợ cho hộ không khả năng thoát nghèo trên địa bàn Thành phố.

5. Các cơ quan, ban, ngành liên quan

Tham gia triển khai nội dung Chương trình trong phạm vi và nội dung, nhiệm vụ có liên quan đến lĩnh vực do các cơ quan, ban, ngành quản lý.

6. Đề nghị Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Tây Ninh

Chủ trì, phối hợp với Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội Thành phố, Ủy ban nhân dân các phường, xã và các đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện, đảm bảo thực hiện cung cấp nguồn tín dụng ưu đãi cho hộ nghèo và các đối tượng chính sách theo đúng quy định của Nhà nước.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị- xã hội Thành phố

Tuyên truyền, vận động toàn thể đoàn viên, hội viên và đông đảo nhân dân tham gia thực hiện giảm nghèo bền vững; phối hợp, lồng ghép nhiệm vụ tham gia giảm nghèo bền vững với xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh. Có trách nhiệm thực hiện các giải pháp giảm nghèo đối với hội viên, đảm bảo hội viên của các tổ chức chính trị-xã hội Thành phố không còn nghèo; Tiếp tục vận động xã hội hóa để chăm lo cho người nghèo.

8. Ủy ban nhân dân các phường, xã

Căn cứ theo tình hình thực tế của địa phương và kế hoạch này, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện, cụ thể hóa các giải pháp giảm nghèo đối với các hộ nghèo không khả năng thoát nghèo trên địa bàn, chủ động huy động các nguồn lực cho mục tiêu giảm nghèo.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện các chính sách hỗ trợ hộ nghèo không khả năng thoát nghèo giai đoạn 2022 - 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố./.

Nơi nhận: *lu*

- Sở Lao động – TBXH TN;
- TT. Thành ủy;
- TT. HĐND Thành phố;
- CT các PCT UBND Thành phố;
- Các cơ quan, ban, ngành TP;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT. *lu*

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Trung Hiếu

DANH SÁCH HỘ NGHÈO KHÔNG KHẢ NĂNG THOÁT NGHÈO

STT	Họ và tên chủ hộ	Địa chỉ	Năm sinh	
			Nam	Nữ
	Phường 1			
1	Nguyễn Văn Hương	Khu phố 3, Phường 1	01/01/54	
2	Nguyễn Thị Ảnh	Khu phố 3, Phường 1		01/01/47
	Phường 3			
3	Đặng Thị Tư	Khu phố 2		1945
4	Đinh Thị Mỹ Lệ	Khu phố 2		1951
5	Nguyễn Văn Cầu	Khu phố 4	1942	
	Kim Thị Hường	Khu phố 4		1955
	Phường IV			
6	Nguyễn Thị Nguyệt Thanh	Khu phố 4		1942
	Phường Ninh Sơn			
7	Thạch Phi Yên	Khu phố Ninh Trung		1949
8	Dương Thị Qui	Khu phố Ninh Lộc		1950
	Phường Ninh Thạnh			
9	Phạm Minh Quang	khu phố Ninh Phước	1957	
10	Đặng Thị Kim	khu phố Ninh Nghĩa		1962
	Đặng Hoàng Minh Mẫn	khu phố Ninh Nghĩa	18/04/1991	
11	Trần Văn Hùng	khu phố Ninh Nghĩa	1959	
	Võ Thị Lọt	khu phố Ninh Nghĩa		1963



	xã Thạnh Tân			
12	Cao Thị Út	ấp Thạnh Đông		1940
	Phường 2			
13	Nguyễn Thị Mai	Khu phố 4, phường 2		1951
14	Nguyễn Thị Cúc	Khu phố 4, phường 2		1953
15	Trần Thị Kim Hoàng	Khu phố 1, phường 2	1947	
16	Ngô Văn Tưng	Khu phố 1, phường 2	1951	
17	Huỳnh Thị Lan	Khu phố 1, phường 2		1945
18	Trần Văn Bé	Khu phố 1, phường 2	1941	
19	Đỗ Kim Thương	Khu phố 1, phường 2		1943



